

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2020/HS-ST

Ngày 16 – 7 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm

Ông Nguyễn Hoàng Kha

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Tiết Ánh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 329/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo thứ nhất:

Họ và tên: **Nguyễn Tú N**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1981, tại tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Đường BTT, khóm D, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú, sinh sống: Đường BTT, khóm D, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hạnh P và bà Nguyễn Thị K; vợ tên Giáp Thị C; con: 02 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: tốt; bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt.

2/ Bị cáo thứ hai:

Họ và tên: **Huỳnh Văn T**, tên gọi khác: T1; sinh năm 1972, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Đường NĐC, khóm A, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú, sinh sống: Đường NĐC, khóm A, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Th (đã chết) và bà Lê Thị Huỳnh V; vợ tên Trần Thị Ngọc H; con: 02 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 19/12/2019, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thành phố C kết hợp với Công an phường E, thành phố C bắt quả tang các đối tượng gồm Võ Đông Nh, sinh năm: 1977, địa chỉ cư trú tại khóm H, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Vũ Văn Ch, sinh năm: 1979, địa chỉ cư trú tại khóm C1, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Lê Trường H, sinh năm: 1988, địa chỉ cư trú tại khóm C, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau đang thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tại quán cà phê HPT trên đường TĐT thuộc khóm H, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Tại quán còn có sự có mặt của Nguyễn Tú N; Quách Thanh Đ, sinh năm: 1980, địa chỉ cư trú tại khóm F, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau; phạm Kiều Tr (chủ quán cà phê HPhT). Tang vật thu giữ gồm 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 (một) tờ giấy ghi các con số là số điểm của mỗi ván bài. Tạm giữ tài sản của các đối tượng trên, cụ thể như sau:

- Tạm giữ trên người của Nguyễn Tú N: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105, màu đen, phím bấm, đã qua sử dụng, số seri 3577321019-44822, bên trong có sim số 0918.631063.

- Tạm giữ trên người của Võ Đông Nh: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen, đã qua sử dụng, bên trong có sim số 0944.174.197; 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, bị nứt màn hình, số Imei 3556930711667, bên trong có sim số 0918.237.897.

- Tạm giữ trên người của Vũ Văn Ch: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu trắng, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ trên người của Lê Trường H: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5, màu đỏ, đã qua sử dụng, số Imei 867994036537559, bên trong có sim số 0948.797066; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11, màu xanh tím, đã qua sử dụng, số Imei 863990046580659, bên trong có sim số 0943.345611.

- Tạm giữ trên người của Quách Thanh Đ: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, phím bấm, đã qua sử dụng, bên trong có sim số 0834.306955.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiến hành kiểm tra điện thoại tạm giữ của Nguyễn Tú N, Võ Đông Nh, Lê Trường H, Quách Thanh Đ, phát hiện đều có chứa tin nhắn mua, bán số đề. Tin nhắn mua, bán số đề trong điện thoại của Nguyễn Tú N, Võ Đông Nh thể hiện:

- Tại hộp thư đến được gửi từ “T” số điện thoại 0919.786.866 do Huỳnh Văn T là chủ thuê bao, gửi tin nhắn cho Nguyễn Tú N với số tiền và con số “ 59 95 c20. 14 c100 ba đài”. Có nghĩa là số 59 và 95 Tốt mua 20.000 đồng mỗi số, mua số ba đài; số 14 T mua 100.000 đồng, mua ba đài. Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn T và Nguyễn Tú N là 6.300.000 đồng.

- Tại hộp thư đến được gửi từ “Txh-460” số điện thoại 0939.363627 do Nguyễn Chí H là chủ thuê bao, gửi tin nhắn cho Nguyễn Tú N với số tiền và con số “AG 20 05 c10”. Có nghĩa là số 20 và 05 mua 10.000 đồng mỗi số, mua số đài An Giang. Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Chí H và Nguyễn Tú N là 300.000 đồng.

- Tại hộp thư đi Nguyễn Tú N gửi các tin nhắn “AG 20 05 c5”; “59 95 c15 ba đài”; “14 c50 ba đài” cho “Mn” số điện thoại 0944.174197 do Võ Đông Nh là chủ thuê bao. Con số và số tiền còn lại N dự định tiếp tục tìm người khác để chuyển nhưng chưa kịp chuyển thì bị bắt quả tang. Tổng số tiền đánh bạc của Võ Đông Nh và Nguyễn Tú N là 3.625.000 đồng.

Quá trình điều tra Nguyễn Tú N và Huỳnh Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Nguyễn Tú N thừa nhận cách thức bán số đề như sau: N nhận số đề bằng hình thức nhắn tin qua điện thoại, thời gian nhận từ 15 giờ đến 16 giờ, sau đó chuyển cho người khác hưởng chênh lệch, tiền thắng – thua thì ngày hôm sau người mua số sẽ gặp N để giao nhận tiền. Cách thức tính tiền mua bán, thắng thua của việc bán số đề như sau: N chỉ bán số lô 02 con của đài miền Nam, người mua 1.000 đồng phải trả N 15.000 đồng, trúng được 80.000 đồng. Sau khi nhận số đề, N giao lại cho Võ Đông Nh 1.000 đồng Nh lấy 14.500 đồng, N hưởng chênh lệch 500 đồng.

Đối với các tài sản tạm giữ của đối tượng Vũ Văn Chg, Lê Trường H, Võ Đông Nh: Quá trình điều tra xác định được không liên quan đến việc mua bán số đề nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại cho Vũ Văn Ch, Lê Trường H và Võ Đông Nh.

Đối với tài sản đã tạm giữ của Nguyễn Tú N là 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105, màu đen, phím bấm, đã qua sử dụng, số seri 3577321019-44822, bên trong có sim số 0918.631063 đang được bảo quản chờ xử lý. Đối với điện thoại di động của Huỳnh Văn T thể hiện việc nhắn tin mua số đề của Nguyễn Tú N đã bị mất nên không thu hồi được.

Tại Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 15/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Nguyễn Tú N và Huỳnh Văn T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Tú N và Huỳnh Văn T theo cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 15 tháng 4 năm 2020 và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tú N và Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tú N từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu phát mãi xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105, màu đen, phím bấm, đã qua sử dụng, số seri 3577321019-44822; Tịch thu tiêu hủy sim số 0918.631063.

- Đối với hành vi đánh bạc của Võ Đông Nh, Vũ Văn Ch, Quách Thanh Đ, Lê Trường H, Nguyễn Chí H: Do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, quá trình điều tra Công an thành phố C đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ và tịch thu các tang vật đã tạm giữ có liên quan là phù hợp nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tú N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi bị cáo đã thực hiện, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội. Nói lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Tú N trình bày: Bị cáo đã biết sai, bị cáo thấy ăn năn, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo Huỳnh Văn T trình bày: Hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động chính, còn phải nuôi hai con đang ăn học, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo không khiếu nại gì về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, về các Quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tú N và Huỳnh Văn T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Theo đó thể hiện: Vào ngày 19/12/2019, tại quán cà phê HPT toạ lạc tại khóm H, phường E, thành phố C, Nguyễn Tú N bị phát hiện có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô đề cho Huỳnh Văn T và Nguyễn Chí H thông qua tin nhắn SMS trên điện thoại di động với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.600.000 đồng; Huỳnh Văn T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số lô đề của Nguyễn Tú N thông qua tin nhắn SMS trên điện

thoại di động với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.300.000 đồng. Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự địa phương, các bị cáo đánh bạc trái phép nhằm mục đích thu lợi bất chính. Khi phạm tội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Do đó hành vi các bị cáo thực hiện vào các ngày 19/12/2019 đã cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Tú N: Năm 2012, bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong đấu tranh tố giác tội phạm; cha bị cáo N được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì và được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Do đó bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với Huỳnh Văn T: Quá trình công tác, năm 2007 bị cáo được tặng thưởng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, năm 2019 được tặng danh hiệu lao động tiên tiến vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2018. Do đó bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm sự cho bị cáo Nguyễn Tú N theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không phù hợp nên không chấp nhận.

[4] Về mức lượng hình: Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự địa phương. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo; người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tú N đề nghị áp dụng hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Tú Nam với mức thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát. Xét thấy thời gian qua, các tội phạm về xâm phạm trật tự công cộng nói chung, tội phạm “Đánh bạc” nói riêng diễn ra rất nhiều trong xã hội, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương. Do đó cần lượng hình

tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung cho toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội, các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình công tác, bị cáo Huỳnh Văn T đã có thời gian hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tặng thưởng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; bị cáo Nguyễn Tú N từng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong đấu tranh tố giác tội phạm; cha bị cáo N được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ bị cáo Nam được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì và được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Các bị cáo đang có công việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Số tiền mỗi bị cáo tham gia đánh bạc là không lớn. Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên và nhân thân của từng bị cáo, xét thấy việc áp dụng hình phạt tù hoặc cải tạo giam giữ đối với các bị cáo là không cần thiết và quá nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Như thế vẫn đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Trong vụ án này, mặc dù bị cáo N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hơn bị cáo T; số tiền bị cáo N thu lợi bất chính từ việc nhận số đề, sau đó giao lại cho người khác để hưởng tiền chênh lệch là không lớn, nhưng số tiền bị cáo N đánh bạc nhiều hơn bị cáo T. Đồng thời, tại phiên tòa, bị cáo N cũng khai nhận người mua số từ bị cáo không biết ai bán số đề để mua thì bị cáo nhận bán số đề để sau đó giao lại số đã nhận bán cho người khác với mục đích hưởng tiền chênh lệch. Hành vi này của bị cáo N đã tạo điều kiện cho người mua số và người làm chủ lô đề có điều kiện để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức phạt tiền đối với bị cáo N cao hơn bị cáo T.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105, màu đen, phím bấm, đã qua sử dụng, số seri 3577321019-44822, bên trong có sim số 0918.631063 đã tạm giữ của bị cáo: Xét thấy điện thoại và sim nêu trên là công cụ bị cáo dùng để liên lạc mua bán số đề nên cần tịch thu, phát mãi nộp ngân sách Nhà nước đối với điện thoại hiệu của bị cáo, tịch thu tiêu hủy sim 0918.631063.

[6] Đối với hành vi đánh bạc Võ Đông Nh, Vũ Văn Ch, Quách Thanh Đ, Lê Trường H, Nguyễn Chí H: Do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố C đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ, đồng thời tịch thu các tang vật có liên quan là phù hợp nên không đề cập xử lý.

[7] Về số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Do các bị cáo và Võ Đông Nh, Nguyễn Chí H chưa thực hiện việc giao nhận tiền đánh bạc nên Hội đồng xét xử không xem xét tịch thu số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tú N phạm tội “Đánh bạc”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tú N số tiền 30.000.000 đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Đánh bạc”.
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T số tiền 25.000.000 đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tịch thu phát mãi, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105, màu đen, phím bấm, đã qua sử dụng, số seri 3577321019-44822. Tịch thu tiêu hủy sim số 0918.631063 (*Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/4/2020*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Tú N, Huỳnh Văn T mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thành phố C;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố C;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hân

